TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày: 12 - 8 - 2020.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền)".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Sơn Thị Vành Đa;

Bà Phạm Thị Bích Ly.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Minh Chánh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020 về "Tranh chấp hợp vay tài sản (tiền)" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V (V); Địa chỉ: Số 8, đường Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, Thành phố Hà N.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Văn D; Địa chỉ: Số 6, đường Lê Cao D, phường 2, thành phố Tân A, tỉnh Long A (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Danh Minh H; Cư trú: Ấp Tam S, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 11 năm 2019 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V và các lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Văn D trình bày:

Vào năm 2018, ông Danh Minh H có ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V (V) vay số tiền là 549.000.000 đồng (Năm trăm bốn mươi chín triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số LN1801230476462/TGG/HĐTD ngày 30/01/2018, lãi suất thả nổi, thời hạn vay là 83 tháng kể từ ngày được giải ngân.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông H đã dùng tài sản là quyền sở hửu đối với xe ôtô hiệu CHEVROLET, số loại CRUZE KL1J, số khung RLLJA695EHH948830, số máy F18D4172500025, mang biển số 83A-067.35 do ông Danh Minh H đứng tên để thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN1801230476462/TGG/HĐTCSP ngày 30/01/2018. Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và làm việc với ông H để yêu cầu trả nợ vay, nhưng ông H kéo dài thời gian và trốn tránh thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Danh Minh H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc, nợ lãi quá hạn và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng tiền gốc và lãi tổng cộng là 610.992.520 đồng, trong đó: nợ gốc là 449.779.983 đồng, nợ lãi trong hạn là 107.475.025 đồng, nợ lãi quá hạn là 53.737.512 đồng.

Trường hợp, ông Danh Minh H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn ông Danh Minh H: Bị đơn đã bỏ địa phương, không cung cấp địa chỉ nơi cư trú mới nên sau khi thụ lý vụ án, Tòa án không thể tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn được. Do đó, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự: Quyết định phân công; Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 610.992.520 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tòa án triệu tập hợp lệ người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, nhưng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ

điểm a khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

[1.2] Tòa án niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho bị đơn đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền) theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn cư trú tại ấp Tam S, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy, Ngân hàng thương mại cổ phần Thịnh V ký hợp đồng tín dụng cho bị đơn vay tiền với mục đích sử dụng mua xe. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn trả nợ không đúng như thỏa thuận, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn thanh toán số tiền vay vốn và lãi. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền).

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Thịnh V về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn thiếu tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 12/8/2020) bao gồm tiền gốc và lãi là 610.992.520 đồng, trong đó: nợ gốc là 449.779.983 đồng, nợ lãi trong hạn là 107.475.025 đồng, nợ lãi quá hạn là 53.737.512 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo hợp đồng tín dụng số: LN1801230476462/TGG/HĐTD ngày 30/01/2018, cụ thể: kỳ hạn trả nợ gốc 01 tháng/lần, định kỳ vào ngày 18 hàng tháng, trả 83 kỳ, mỗi kỳ trả 6.615.000 đồng. Trong quá trình vay bị đơn đã thanh toán tiền gốc là 99.220.017 đồng; tiền lãi là 69.414.244 đồng (từ ngày 30/01/2018 đến ngày 17/02/2019). Từ ngày 18/02/2019 đến nay bị đơn không thực hiện đúng như thỏa thuận. Như vậy, bị đơn đã vi phạm hợp đồng. Cho nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền gốc, tiền lãi và bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ là phù hợp quy định Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

[5] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho số tiền vay thì bị đơn đã ký hợp đồng thế chấp số: LN1801230476462/TGG/HĐTCSP ngày 30/01/2018. Tài sản thế chấp là chiếc xe Ô tô, biển kiểm soát: 83A-067.35 do ông Danh Minh H đứng tên sở hữu. Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án Tòa án ra Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ, nhưng chiếc xe thế chấp không có tại địa chỉ của bị đơn, nên Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định được, nhưng tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: 66/PC08-ĐK ngày 17/03/2020 của Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Sóc Trăng, hiện nay chiếc xe trên chủ sở hữu là Danh Minh H, địa chỉ ấp Tam S, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T. Hợp đồng thế chấp về hình thức và nội dung tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp với

quy định tại Điều 317 và Điều 318 Bộ luật Dân sự năm 2015 là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu là 28.439.701 đồng.

[8] Về chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu 900.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 317, 318, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Thịnh V. Buộc bị đơn ông Danh Minh H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Thịnh V số tiền vay tổng cộng là: 610.992.520 đồng (Sáu trăm mười triệu, chín trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm hai mươi đồng), trong đó: nợ gốc là 449.779.983 đồng, nợ lãi trong hạn là 107.475.025 đồng, nợ lãi quá hạn là 53.737.512 đồng.

2. Kể từ ngày 13/8/2020 bị đơn chưa thanh toán số nợ trên cho nguyên đơn thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn mức lãi suất theo hợp đồng cho vay số: LN1801230476462/TGG/HĐTD và khế ước nhận nợ ngày 30/01/2018, đối với số tiền gốc chậm thi hành án.

3. Đến hạn thanh toán bị đơn không có khả năng thanh toán nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thi hành án, xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp chiếc xe Ô tô, biển kiểm soát: 83A-067.35 do ông Danh Minh H đứng tên sở hữu, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 009426 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc T cấp ngày 29/01/2018, để thu hồi nợ.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

12.457.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000389 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

4.2. Bị đơn ông Danh Minh H phải chịu là 28.439.701 đồng.

5. Về chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu chi phí tố tụng là 900.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước số tiền 900.000 đồng, theo phiếu thu ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 .

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Mỹ Tú;*
- *Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;*
- *TAND tỉnh Sóc Trăng;*
- *Lưu: VT, hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh